

VỀ ĐỊNH HƯỚNG DÀI HẠN VÀ KẾ HOẠCH 5 NĂM 1996 - 2000 ĐỐI VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN THỦY LỢI, GIAO THÔNG VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

NGUYỄN CÔNG TẠ

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT

(Tiếp theo kỳ trước)

III. KẾ HOẠCH THỦY LỢI NĂM 1996

a. Mục tiêu kế hoạch 1996 phải tập trung điều kiện mở ra các công trình phục vụ cho khai hoang tăng vụ, tạo địa bàn dân cư ở vùng ngập sâu, hình thành được hướng chủ đạo về tuyến dân cư vùng ngập lũ. Xúc tiến tích cực chương trình ngọt hóa để có thể định hình được khả năng đảm bảo cho mục tiêu kế hoạch vào năm 1998 - 1999.

b. Nội dung

Kế hoạch năm 1996 tập trung nạo vét mở rộng kênh Tân Thành - Lò Gạch là công trình quan trọng cho vùng trung tâm Đồng Tháp Mười của 2 tỉnh Long An - Đồng Tháp, lấy đất đào kênh để hình thành trục giao thông vùng biên giới và hình thành các cụm dân cư sống bền vững trong vùng lũ trên 1 tuyến dài 50 km. Công trình phải được hoàn thiện về cơ bản trước mùa lũ năm 1996, làm bàn đạp cho bước phát triển của thời kỳ tiếp theo. Đồng thời tập trung hoàn thành các công trình bờ bao thị trấn Tân Hồng, kênh và cụm dân cư vùng biên giới: kênh Hưng Diên (Long An), kênh Sa Rài (Đồng Tháp), kênh Tám Ngàn (An Giang), kênh KH6 (Cần Thơ - Kiên Giang). Đây là những công trình vừa nằm ở vùng sâu, vùng biên giới và trực tiếp mở đất khai hoang tăng vụ. Các địa phương hình thành các vùng bao kênh cấp 2 và vùng dân cư được chống lũ.

c. Vốn đầu tư

Tổng số vốn đầu tư 550 tỷ đồng. Trong đó nguồn vốn do Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý: 300 tỷ đồng.

- + Dự án vùng ngập lũ 130 tỷ đồng
- + Dự án Quản Lộ Phụng Hiệp 84 tỷ đồng
- + Dự án Nam Măng Thít 40 tỷ đồng
- Nguồn vốn ngân sách do địa phương quản lý: 250 tỷ đồng

+ Đầu tư vùng ngập lũ 180 tỷ đồng

+ Các vùng khác 70 tỷ đồng. Theo quyết định 99 - TTg bố trí vốn ngân sách 1996 như sau:

- Theo kế hoạch ban đầu thì Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý khoảng 80 tỷ đồng, còn thiếu 220 tỷ đồng, được giải quyết bằng nguồn vốn ADB, WB hoàn trả khoảng 120 tỷ đồng, còn thiếu 100 tỷ dựa vào phát hành tín phiếu kho bạc.

- Do địa phương quản lý mới bố trí được 100 tỷ đồng, còn thiếu 150 tỷ đồng, phải dựa vào nguồn vốn từ thu thuế sử dụng đất nông nghiệp được chính phủ để lại cho địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phát động cao trào thi đua trong nhân dân toàn vùng đầu tư phát triển sản xuất và xây dựng nông thôn mới

Một trong những mâu thuẫn lớn nhất ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long là với một vùng kinh tế chiến lược của cả nước có tiềm năng to lớn và toàn diện về nông sản hàng hóa, nhất là về lương thực thực phẩm, nhưng trình độ phát triển lại có những mặt thua kém các vùng khác trong cả nước. Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp là một sự nghiệp to lớn, đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc của nhà nước và nhân dân.

Trong những năm tới, phấn đấu để xoay chuyển hẳn cục diện nông thôn toàn vùng, không những sản xuất phát triển nhanh, nhân dân trở nên giàu có, đồng thời có cuộc sống hướng tới văn minh, hiện đại, trước hết phải khắc phục có hiệu quả những mặt đang còn yếu kém của Đồng bằng sông Cửu Long so với một số vùng khác với mục tiêu là: mọi gia đình có nhà ở kiên cố; các cháu đến tuổi đều được đi học với trường học khang trang, xóa được trường học, lớp học ba ca; mọi người dân đều được dùng nước sạch; có đường ô tô đi đến tận xã, ấp; bê tông hóa hầu hết các cầu

tạm trong nông thôn.

Để trong năm năm tới chúng ta làm được việc đó phải huy động cao độ nguồn lực tại chỗ của nhân dân toàn vùng, biến ý chí và quyết tâm cao của Đảng và nhà nước ta thành ý chí và quyết tâm của từng tỉnh, từng huyện, từng xã, từng gia đình nhân dân để người có vốn góp vốn, người có sức góp sức, làm dứt điểm từng loại việc trong từng thời gian.

Cũng trên tinh thần ấy, các hộ gia đình phải tích cực chủ động bố trí nơi ăn, chốn ở của mình một cách ổn định để có điều kiện phát triển, trở thành văn minh giàu có. Các công việc như làm thủy lợi nội đồng phục vụ cho chính ruộng đất của gia đình, tôn nền, làm nhà phải do các gia đình tự bỏ vốn và công sức để làm, đồng thời lại phải có nghĩa vụ tham gia đóng góp xây dựng các công trình công cộng phúc lợi tại chỗ như các thành viên khác trong cộng đồng.

Để làm được việc đó, bên cạnh chỉ đạo về bề rộng thì mỗi tỉnh phải chọn một huyện, mỗi huyện phải chọn một xã làm thí điểm để rút kinh nghiệm nhân ra diện, lời cuốn phong trào chung.

Nếu làm được như vậy, thì thành quả đạt được trong 5 năm này sẽ là nền móng tốt tạo điều kiện cho bước nhảy vọt mới về chất của vùng Đồng bằng sông Cửu Long tiến vào thế kỷ 21.

2. Huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp các ngành, các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội tham gia xây dựng nông thôn

- Cấp ủy, và chính quyền các cấp với trách nhiệm về lãnh đạo và quản lý kinh tế xã hội trên địa bàn phải chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc quyền và phối hợp với các cơ quan có liên quan để ra chủ trương, chính sách, để huy động mọi ngành mọi người tham gia xây dựng thủy lợi, giao thông, nhà ở, các công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn, phải

thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết để phát huy kịp thời những mặt tốt, khắc phục những mặt yếu kém, nhằm thực hiện tốt quyết định của Thủ tướng chính phủ.

- Các đoàn thể nhân dân như ủy ban mặt trận, đoàn thanh niên, hội liên hiệp phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh... cần được phân công cụ thể để phối hợp với chính quyền các cấp trong quá trình lãnh đạo chỉ đạo.

- Các ngành chức năng chuyên môn, dưới sự chỉ đạo của chính quyền có trách nhiệm giúp đỡ mọi mặt về thủ tục pháp lý, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, đào tạo nhân lực phục vụ cho chương trình này.

- Các tổ hợp tác, tập đoàn sản xuất, hợp tác xã tổ chức các hình thức hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau, để xây dựng gia đình, làng xóm.

- Các doanh nghiệp đóng trên địa bàn phải có trách nhiệm trích một phần lợi nhuận hoặc huy động lao động của doanh nghiệp để đóng góp với địa phương.

- Lực lượng vũ trang huy động cán bộ, chiến sĩ tham gia đóng góp trước hết giúp các gia đình cách mạng, gia đình thuộc diện chính sách, những địa bàn ở vùng xa, vùng sâu, vùng căn cứ cách mạng.

- Các cơ quan sự nghiệp, các trường học cũng phải huy động cán bộ, học sinh tham gia đóng góp công sức vào chương trình này.

3. Nâng cao hiệu lực quản lý và điều hành của các ngành ở TW và ủy ban nhân dân các tỉnh

3.1. Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn:

a. Chủ trì cùng các bộ ngành: giao thông, xây dựng, và UBND các tỉnh thuộc vùng lũ ĐBSCL theo hướng: Cửu Long tiếp tục nghiên cứu bổ sung hoàn chỉnh qui hoạch lũ ở Đồng bằng sông Cửu Long chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn ngắn hạn đến năm 2000

- Giai đoạn dài hạn: các phương án thủy lợi cơ bản cho chiến lược phòng chống lũ ở ĐBSCL theo hướng:

+ Nghiên cứu các biện pháp thoát lũ tràn từ biên giới Campuchia theo hướng đưa qua sông Vàm Cỏ và Vịnh Thái Lan

+ Theo dõi diễn biến môi trường và trạng thái dòng chảy của sông Tiền, sông Hậu và sông Vàm Cỏ.

+ Nghiên cứu hệ thống công trình đồng bộ bao gồm cống, đập, kênh, bờ bao, để từng bước tiến tới chủ động kiểm soát việc tưới, tiêu, phòng chống lũ.

Qui hoạch chống lũ giai đoạn ngắn hạn cần hoàn thành trong năm 1996

Các phương án thủy lợi cơ bản cho chiến lược phòng chống lũ ở

ĐBSCL được chia làm 2 bước: bước 1 định hướng chiến lược hoàn thành năm 1997 và qui hoạch hoàn chỉnh hoàn thành năm 1999.

b. Chủ trì việc tổ chức thực hiện QĐ số 99 - TTg của Thủ tướng chính phủ: Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn lập 1 ban chỉ đạo do bộ trưởng làm trưởng ban, có 2 tổ thường trực, 1 tổ ở Hà Nội do 1 thứ trưởng phụ trách và 1 tổ tại Đồng bằng sông Cửu Long do 1 thứ trưởng phụ trách để thực hiện nhiệm vụ chủ trì tổ chức thực hiện Quyết định 99 - TTg. Các bộ: kế hoạch và đầu tư, khoa học công nghệ và môi trường, tài chính, lao động - thương binh và xã hội, xây dựng, giao thông vận tải, giáo dục và đào tạo, y tế, Ngân hàng nhà nước VN, mỗi bộ cử 1 cơ quan đầu mối và cử cán bộ chuyên trách để phối hợp.

Tổ chức và nhân sự được giải quyết trong tháng 4.1996 và báo cáo kết quả triển khai lên Thủ tướng chính phủ.

Trước mắt phải khẩn trương làm tốt những việc sau đây:

- Vạch ra tiến độ xây dựng các công trình được đầu tư.

- Làm tốt công tác xét duyệt dự án khả thi, thiết kế kỹ thuật ăn khớp với tiến độ thi công.

- Huy động lực lượng thi công của trung ương và địa phương tham gia xây dựng công trình đúng tiến độ, đúng dự toán, đảm bảo chất lượng.

c. Chủ trì cùng các bộ: kế hoạch và đầu tư, tài chính, lao động thương binh và xã hội, Ngân hàng nhà nước VN, Quỹ hỗ trợ đầu tư Quốc gia xây dựng các tiêu chuẩn và chế độ cho vay cụ thể cho từng loại hộ để tôn nền hoặc làm nhà trên cọc, ở vùng ngập lũ xong trước tháng 4 năm 1996. Chủ tịch UBND các tỉnh xét duyệt các đối tượng cụ thể để làm cơ sở cho vay, duyệt xong trong tháng 4 năm 1996.

3.2. Các bộ có liên quan:

a. Bộ giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn và UBND các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long lập quy hoạch hệ thống giao thông (thủy và bộ) để trình Thủ tướng chính phủ trước tháng 9 năm 1996, đồng thời triển khai ngay kế hoạch 1996 của ngành từ đầu năm.

b. Bộ xây dựng chủ trì phối hợp với Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn và ủy ban nhân dân các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long lập quy hoạch các vùng dân cư, thiết kế mẫu các loại khu dân cư và nhà ở cho nhân dân và báo cáo kết quả thực hiện lên Thủ tướng chính phủ.

c. Bộ giáo dục và đào tạo chủ trì phối hợp với Bộ xây dựng và ủy ban nhân dân các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long quy hoạch các hệ thống trường học và báo cáo kết quả thực

hiện lên Thủ tướng chính phủ.

d. Bộ y tế chủ trì phối hợp với Bộ xây dựng và UBND các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long qui hoạch và thiết kế các bệnh viện, bệnh xá cho các điểm dân cư, và báo cáo kết quả thực hiện lên Thủ tướng chính phủ.

đ. Bộ khoa học, Công nghệ và môi trường và Trung tâm khoa học tự nhiên và Công nghệ quốc gia tham gia với Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn trong việc thực hiện quy hoạch phòng chống lũ ĐBSCL giai đoạn ngắn hạn và dài hạn và chỉ đạo các viện nghiên cứu khoa học nghiên cứu các vấn đề có liên quan về môi trường sinh thái, kế hoạch, trạng thái dòng chảy.

e. Năm 1996, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ tài chính cân đối và huy động các nguồn vốn, vốn hoàn trả của các dự án thủy lợi do ADB và WB tài trợ và các nguồn vốn ODA khác tổng cộng là 550 tỷ đồng để thi công ngay những công trình thủy lợi cấp bách theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Trong điều kiện các nguồn vốn trên chưa đủ cân đối, Bộ tài chính và ngân hàng lập kế hoạch trình Thủ tướng chính phủ xin phát hành tín phiếu kho bạc.

3.3. Về trách nhiệm của ủy ban nhân dân các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long:

a. Lập quy hoạch sử dụng đất làm thủy lợi, giao thông và xây dựng các điểm dân cư trình Thủ tướng chính phủ quyết định trước tháng 12.1996

b. Xây dựng cơ chế, chính sách huy động sự đóng góp của nhân dân và các nguồn khác để đầu tư phát triển hệ thống thủy lợi, hệ thống giao thông nông thôn, hệ thống trường học và bệnh xá.

c. Mỗi tỉnh thành lập 1 ban chỉ đạo thực hiện QĐ của Thủ tướng chính phủ có sự tham gia của các ngành liên quan, do 1 đồng chí Phó chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối nông lâm thủy lợi làm trưởng ban, giám đốc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn làm ủy viên thường trực.

Ở các huyện, xã, đồng chí chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, xã trực tiếp chỉ đạo.

Để thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, các bộ, ngành và UBND các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long phải lập kế hoạch và biện pháp thực hiện chung cho 5 năm và từng năm, trước hết là năm 1996 gửi Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn tổng hợp để báo cáo Thủ tướng chính phủ*

* Báo cáo trong Hội nghị triển khai quyết định 99/TTg Thủ tướng chính phủ, tại TP.HCM từ ngày 13 đến 15.3.1996.